

Bản án số: 132/2021/HS-ST
Ngày 21-9-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trung Trọng;
Ông Thào A Páo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn L, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1998 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản CM, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn H, sinh năm 1970 và bà Lò Thị H, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 05/7/2021, đến nay mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lương Văn Huân - Luật sư thực hiện việc trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. (Có mặt).

Bị hại: Ông Lò Văn P, sinh năm 1954; địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại Lò Văn P: Anh Lò Văn S, sinh năm 1992 (con trai); địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lò Văn H; địa chỉ: Bản CM, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt)

2. Anh Lò Văn S (con trai của ông Lò Văn P); địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

3. Bà Lò Thị S (vợ của ông Lò Văn P); địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

4. Chị Lò Thị P (con gái của ông Lò Văn P); địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

5. Chị Lò Thị T (con gái của ông Lò Văn P); địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

6. Chị Lò Thị B (con gái của ông Lò Văn P); địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

7. Chị Lò Thị H (con gái của ông Lò Văn P); địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

8. Chị Lò Thị H1 (con gái của ông Lò Văn P); địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị S, chị Lò Thị P, chị Lò Thị T, chị Lò Thị B, chị Lò Thị H, chị Lò Thị H1 là Anh Lò Văn S; địa chỉ: Bản L, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Theo văn bản uỷ quyền ngày 16/6/2021). (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 20/5/2021, Lò Văn L tự ý mang xe mô tô BKS: 36B5 – 032.97 của anh Lò Văn H (bố đẻ) đi từ nhà xuống Thôn 2, xã TL, huyện Thuận Châu để đón Quảng Văn N và Lò Văn T (là bạn của Lò Văn L) để về nhà tại bản CM, xã TL, huyện Thuận Châu. Sau khi đón được Nguyên và Tuấn, Lò Văn L điều khiển xe mô tô BKS: 36B5 – 03297 chở N và T đi về nhà. Khi đang lưu thông trên Quốc lộ 6A theo hướng Hà Nội - Điện Biên, đến Km 328 + 500m Quốc lộ 6A thuộc địa phận Thôn S, xã TL, huyện Thuận Châu, do Lò Văn L điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước cùng chiều nên đã đâm vào sườn bên trái xe mô tô BKS: 26F2 - 7050 do ông Lò Văn P điều khiển đang đi phía trước cùng chiều. Hậu quả làm Lò Văn P bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu, Lò Văn L, Quảng Văn N và Lò Văn T bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Thu giữ vật chứng gồm:

Một xe mô tô mang BKS: 36B5 - 032.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCTTER, số khung: 0610GY234998, số máy: G3D4E247901, màu sơn xanh xám, đã qua sử dụng. Một xe mô tô mang BKS: 26F2 - 7050, nhãn hiệu MERITUS, loại xe Loncin, số khung: 0001091, số máy: 0580039, màu sơn nâu, đã qua sử dụng. Một mũ bảo hiểm nửa đầu màu đen không có kính chắn gió.

Ngày 24/5/2021 anh Lò Văn H (bố đẻ của Lò Văn L) đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La những tài liệu đồ vật sau: Một giấy phép lái xe hạng A1 số: 140162010414 mang tên Lò Văn L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 16/12/2016 (bản gốc); một chứng nhận đăng ký xe mô tô, mang tên Trần Văn Ngọc do Công an tỉnh Thanh Hoá cấp

ngày 08/4/2016 (bản gốc); một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô mang tên Trần Văn Ngọc, cấp ngày 31/8/2020 (bản gốc).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy của Lò Văn L ngay sau khi xảy ra tai nạn là 5,8mg/dl = 5,8 mg/ 100ml máu, dương tính với ma túy.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy của ông Lò Văn P ngay sau khi xảy ra tai nạn là 2,3mg/dl = 2,3mg/ 100ml máu.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện để xác định nguyên nhân tai nạn. Kết quả như sau:

- Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường được xác định tại Km 328 + 500m Quốc lộ 6A thuộc địa phận Thôn S, xã TL, huyện Thuận Châu. Hai bên đường là khu vực dân cư sinh sống; đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 8,0m; lề đường phải chiều Sơn La - Điện Biên rộng 0,80m; lề đường trái chiều Sơn La - Điện Biên rộng 0,50m.

Dấu vết để lại hiện trường gồm 08 (tám) vị trí cụ thể như sau: Vị trí 1: Xe mô tô BKS: 26F2-7050, loại xe hai bánh, nhãn hiệu MERITUS, màu sơn: nâu. Xe nằm đổ lật nghiêng sang trái, đầu xe hướng Sơn La, chéch mép phải, đuôi xe hướng Điện Biên, chéch lòng đường. Tâm trục trước xe (01) cách mép phải là: 0,45m, tâm trục sau xe (1) cách mép phải là: 0,70 m. Vị trí (02): xe moto BKS: 36B5-03297, loại xe hai bánh nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn: xanh xám. Xe nằm đổ lật nghiêng sang phải, đầu xe hướng Sơn La chéch lòng đường; đuôi xe hướng Điện Biên chéch lề đường trái. Tâm trục trước xe (2) cách mép phải là: 6,70m, cách tâm trục trước xe (1) là 9,40m, tâm trục sau xe (2) cách mép phải là 7,70m. Vị trí (3): Vết cà màu trắng hướng Sơn La – Điện Biên chiều từ trái sang - phải trên mặt đường kết thúc tại chân chống phụ xe mô tô (1) dài: 14,40m, rộng 0,15m. Đầu (3) cách mép phải là 3,43m. Vị trí (4): Vết cà màu đen xen lẫn trắng hướng Sơn La – Điện Biên, chiều từ trái sang phải trên mặt đường kết thúc tại thanh đỡ chân bọc cao su trước bên trái xe mô tô (1) dài: 11,15m, rộng: 0,05 m. Đầu (4) cách mép phải 2,03 m, cách đầu (3) là 3,13 m. Vị trí (05): Vết cà màu trắng trên mặt đường hướng Sơn La - Điện Biên chiều từ phải sang trái dài: 16.30m, rộng: 0,06m,. Đầu (5) cách mép phải là 4,90m, cách đầu (4) là 2,85m. Cuối (5) cách mép phải là 6,65m. Vị trí (6): Vết trượt màu đỏ trên mặt đường hướng Sơn La - Điện Biên, chiều từ phải sang trái dài: 4,50m, rộng: 0,03m. Đầu (6) cách mép phải là: 5,50m, cách đầu (5) là: 12,20m. Cuối (6) cách mép phải là: 6,55m. Vị trí (7): Vết dịch màu đỏ trên mặt đường có diện tích: 0,45m x 0,45m. Tâm (7) cách mép phải là 6,75m, cách tâm trục trước xe (2) là: 1,02 m. Vị trí 08: Được xác định là mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu đen, không có kính chắn gió nằm ngửa trên mặt đường có kích thước: 0,25 x 0,21m. Tâm (8) cách mép phải là 0,23m, cách tâm trục trước xe (1) là: 1,82m. Ngoài ra trên hiện trường không phát hiện thêm vết phanh của hai phương tiện và dấu vết khác.

Khám nghiệm 2 phương tiện xe mô tô liên quan đến tai nạn:

- Xe mô tô mang BKS 36 B5- 023.97: Phần cụm đèn xe phía trước có vết va đập mới làm bật bong cụm đèn phía trước ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu Phần

tay phanh phía trước bên phải có vết trầy xước phần đuôi tay phanh vật có kích thước 01cm x 01 cm. Phần đuôi tay nằm bên phải có vết cà trượt mới, vết có chiều hướng từ trước và sau, vết có kích thước 0,5 cm x 03 cm, Cụm đèn xi nhan phía trước bên phải có vết va đập mới vết có kích thước 17 cm x 3.5 cm- Phần mặt ra phía trước bên phải có vết trầy xước làm bong tróc lớp sơn bên ngoài, vết không rõ hình, vết có chiều hướng từ trước về sau, vết có kích thước 20 cm x 06 cm. Phần yếm bảo vệ bên phải có vết va đập mới, vết không rõ hình, vết có chiều hướng từ trước về sau làm vỡ vụn hoàn toàn phần cánh yếm bên phải, vết có kích thước chiều ngang 60 cm, chiều dọc thẳng xuống 65 cm. Cần phanh dầm bên phải có vết va đập mới làm bẻ cong cần phanh từ trước về sau, từ dưới lên trên, lệch so với vị trí ban đầu 15 cm. Phần ốp bảo vệ ống xả có vết cà trượt mới, vết có chiều hướng từ trước về sau làm bong tróc vết lớp sơn màu đen bên ngoài, trên mặt vết để lại lớp bột đá, vết có kích thước 30 cm x 2,5 cm cánh chắn bùn phía trước bên trái có vết va đập không rõ hình, vết có kích thước 17 cm x 09 cm. Phần cánh yếm bảo vệ phía trước bên trái có vết va đập mới làm bật bong cánh yếm ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu, vết có kích thước 75 cm chiều đo thẳng xuống 66 cm. Phần dây dẫn đến xi nhan làm tuột dây dẫn đèn xi nhan bên trái bật bong ra ngoài. Phần dây dẫn làm mát máy bị gãy nứt bong bật ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu.

- Xe mô tô BKS: 26 F2- 7050: Phần rọ để hàng phía trước đầu xe có vết va đập mới làm móp méo rọ hàng không rõ hình, vết có kích thước 38 cm x 15 cm. Phần gáy ốp của xe có va đập mới không rõ hình, vết có chiều hướng từ ngoài vào trong vết có kích thước 09 cm x 11 cm. Dọ và ốp vai phía trước bên trái có vết va đập mới làm nứt vỡ ốp nhựa không rõ hình, vết có chiều hướng từ ngoài vào trong, vết có kích thước 23 cm x 08 cm. Phần tay nắm bên trái có vết cà trượt làm mới mòn lớp cao su bảo vệ phía ngoài, vết có chiều hướng từ trước về sau, vết có kích thước 3 cm x 1,5 cm. Phần cánh yếm bên trái có vết rách thủng yếm, vết có chiều hướng từ trước về sau, vết có kích thước 3 cm x 0,5 cm. Phần chân dầm phía trước bên trái có vết va đập mới, vết có chiều hướng đẩy từ sau về trước, lệch so với vị trí ban đầu 6cm, trên mặt vết làm mài mòn lớp cao su bảo vệ bên ngoài để lộ phần kim loại bên trong, vết có kích thước 3 cm x 2 cm. Phần tay xách bên trái có vết cà trượt mới vết có kích thước từ trước về sau, vết có kích thước 6 cm x 2 cm. Phần vỏ yên bên trái có vết rách chiều hướng từ ngoài vào trong vết có kích thước 2 cm x 1,5 cm. Phần chân dầm phía sau bên trái có vết va đập mới làm gãy phần chân dầm, bật bong ra khỏi vị trí bắt giữ ban đầu, vết có kích thước 2 cm x 2 cm. Phần công tắc xi nhan bên trái bị gãy, công tắc bật bong ra ngoài. Nắp ốp bình xăng bên trái có vết va đập mới chiều hướng từ ngoài vào trong, vết có kích thước 8 cm x 2,5 cm.

Quá trình điều tra xác định khi tham gia giao thông, bị hại Lò Văn P chuyển hướng đã không bật tín hiệu báo hướng rẽ.

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 20-5-2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành giám định tử thi của bị hại Lò Văn P.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1144 ngày 17/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “Nguyên nhân chết: chấn thương sọ não. Xuất

huyết dưới nhện, tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải; vỡ xương chẩm”.

Kết luận định giá tài sản số: 117/KL- HĐĐG ngày 17/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: Thiệt hại do tai nạn giao thông của xe mô tô mang BKS: 36B5 - 032.97 là 3.800.000 đồng, của xe mô tô mang BKS: 26F2 – 7050 là: 480.000 đồng.

Nguyên nhân gây tai nạn: Lò Văn L điều khiển xe mô tô mang BKS: 36B5 - 032.97 tham gia giao thông không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn khi điều khiển xe đã đâm vào sườn xe bên trái xe mô tô đi cùng chiều phía trước và trong tình trạng có sử dụng chất ma túy. Hậu quả chết 01 người. Hành vi của Lò Văn L đã vi phạm vào khoản 7 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Gia đình bị cáo Lò Văn L đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường các khoản chi phí gồm: Mai táng phí, tổn thất tinh thần, tiền sửa xe máy cho gia đình bị hại Lò Văn P với tổng số tiền là: 110.000.00 đồng. Đại diện bị hại Lò Văn P là anh Lò Văn S đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm.

Anh Lò Văn H không yêu cầu bị cáo Lò Văn L bồi thường thiệt hại do tài sản (xe máy) bị hư hỏng. Không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 120/CT- VKS ngày 06-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn L về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn L mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo Lò Văn L và gia đình bị hại Lò Văn P: Bị cáo Lò Văn L tự nguyện bồi thường các khoản: Mai táng phí, tổn thất tinh thần, tiền sửa xe máy cho gia đình bị hại Lò Văn P tổng số tiền 110.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm.

Chấp nhận việc anh Lò Văn H không yêu cầu bị cáo Lò Văn L bồi thường thiệt hại do tài sản bị hư hỏng. Không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng vụ án:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn H: Một xe mô tô mang BKS: 36B5 - 032.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCTTER, đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn S: Một xe mô tô mang BKS: 26F2 - 7050, nhãn hiệu MERITUS, loại xe Loncin, đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Lò Văn L: Một giấy phép lái xe hạng A1 số: 140162010414 mang tên Lò Văn L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 16/12/2016.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

Ý kiến bị cáo Lò Văn L: Nhất trí với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L: Nhất trí như Bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xử phạt bị cáo mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo uỷ quyền của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo. Không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo uỷ quyền của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn H. Anh Lò Văn H có đơn xin giải quyết vắng mặt, có xác nhận của chính quyền địa phương. Xét việc vắng mặt của anh Lò Văn H không trở ngại cho việc xét xử và có căn cứ. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Lò Văn H. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Ngày 20-5-2021, Lò Văn L trong tình trạng có sử dụng chất ma túy nhưng vẫn điều khiển xe mô tô BKS: 36B5 - 032.97 tham gia giao thông theo hướng Sơn La - Điện Biên, đến Km 328 + 500m Quốc lộ 6A thuộc địa phận Thôn 3, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La do điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước đã va chạm với xe mang BKS: 26F2 - 7050 do ông Lò Văn P điều khiển đang lưu thông cùng chiều, hậu quả làm Lò Văn P tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo Lò Văn L đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 20-5-2021; vật chứng đã thu giữ; kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả khám nghiệm phương tiện; kết quả khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Từ các chứng cứ trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn L đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ với tình tiết định khung hình phạt “trong tình trạng có sử dụng chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn L vi phạm các quy định về giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, tài sản của công dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, với lỗi vô ý. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi tham gia giao thông bị hại Lò Văn P không chú ý quan sát, khi chuyển hướng sang đường không bật tín hiệu, vi phạm vào khoản 1 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ là lỗi một phần của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lò Văn L. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo Lò Văn L phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương xác nhận là có nhân thân tốt, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được

chính quyền địa phương nơi cư trú bảo lãnh cho bị cáo được hưởng án treo. Sau khi bị bắt bị cáo ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo. Xét bị cáo Lò Văn L có đủ điều kiện cho hưởng án treo. Căn cứ khoản 1, khoản 2, khoản 5 điều 65 Bộ luật Hình sự và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Lò Văn L đang bị tạm giam, xét thấy bị cáo được xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo nên cần tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Ngày 02 tháng 6 năm 2021 gia đình bị cáo Lò Văn L đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường các khoản chi phí gồm: Mai táng phí, tổn thất tinh thần, tiền sửa xe máy cho gia đình bị hại Lò Văn P với tổng số tiền là: 110.000.00 đồng. Đại diện bị hại Lò Văn P là anh Lò Văn S đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Anh Lò Văn H không yêu cầu bị cáo Lò Văn L bồi thường thiệt hại do tài sản (xe máy) bị hư hỏng, không yêu cầu gì thêm.

Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội, do vậy cần được chấp nhận. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự.

Đối với Quảng Văn N và Lò Văn T là những người đi cùng Lò Văn L và bị thương. Quảng Văn N, Lò Văn T từ chối giám định thương tích và không yêu cầu Lò Văn L bồi thường gì. Do vậy cần được chấp nhận.

[3]. Về vật chứng:

Đối với 02 phương tiện (Xe mô tô mang BKS: 36B5 - 032.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCTTER và xe mô tô mang BKS: 26F2 - 7050, nhãn hiệu MERITUS, loại xe Loncin) cùng các giấy tờ của xe mô tô mang BKS: 36B5 - 032.97 liên quan đến vụ tai nạn và 01 mũ bảo hiểm của bị hại Lò Văn P. Ngày 08/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật, là có căn cứ cần được chấp nhận.

Đối với Một giấy phép lái xe hạng A1 số: 140162010414 mang tên Lò Văn L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 16/12/2016 thu giữ của bị cáo Lò Văn L là giấy tờ tùy thân của bị cáo Lò Văn L, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo Lò Văn L.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[4]. Về án phí: Gia đình bị cáo Lò Văn L là hộ cận nghèo năm 2021. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/9/2021).

Giao bị cáo Lò Văn L cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lò Văn L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lò Văn L đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo Lò Văn L và gia đình bị hại Lò Văn P. Gia đình bị cáo Lò Văn L đã bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm, tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần, tiền sửa xe cho gia đình bị hại Lò Văn P tổng số tiền là: 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại anh Lò Văn S đã nhận đủ số tiền trên. Không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn H không yêu cầu bị cáo Lò Văn L bồi thường thiệt hại do tài sản (xe máy) bị hư hỏng. Không yêu cầu gì thêm.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn H: Một xe mô tô mang BKS: 36B5 - 032.97, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCTTER, đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn S: Một xe mô tô mang BKS: 26F2 - 7050, nhãn hiệu MERITUS, loại xe Loncin, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn L: Một giấy phép lái xe hạng A1 số: 140162010414 mang tên Lò Văn L do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 16/12/2016.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lò Văn L; đại diện hợp pháp của bị hại Lò Văn P, anh Lò Văn S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương